

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2021/HS-ST

Ngày: 19-5-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Hùng Dương.

2/ Ông Phạm Văn Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2021/QĐXXST-HS ngày 16/4/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2021/HSST-QĐ ngày 29/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang N**, sinh năm 1986. Tại: Kiên Giang. Nơi ĐKKHKT: X1, xã X2, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Tài xế; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H và bà Đinh Thị S; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/11/2020 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Bà Trần Thị X, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp X, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An; Vắng mặt.

2/ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên TA. Địa chỉ: xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện hợp pháp: Ông Đỗ Thành H – Chức vụ: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 24/11/2020, trong lúc Tổ tuần tra giao thông thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương tiến hành tuần tra trên đường PNT, đoạn qua phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Nguyễn Quang N điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota, màu bạc, biển số 51G-53.xxx có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu N dừng xe để kiểm tra thì phát hiện trên xe ô tô Toyota, biển số 51G-53.xxx do N điều khiển có 1.470 (một ngàn, bốn trăm bảy mươi) bao thuốc lá hiệu Jet,

1.000 (một ngàn) bao thuốc lá hiệu Hero và 1.820 (một ngàn, tám trăm hai mươi) bao thuốc lá hiệu Craven A. Do N không xuất trình được giấy tờ liên quan đến số thuốc lá trên nên Tổ tuần tra giao thông đã yêu cầu N về trụ sở Công an phường H để làm việc. Tại đây, N thừa nhận số thuốc lá trên do một người phụ nữ tên X thuê vận chuyển từ tỉnh Long An đến thị xã T, tỉnh Bình Dương với giá là 350.000 (ba trăm năm mươi ngàn) đồng và khi N đang trên đường vận chuyển thì bị Tổ tuần tra giao thông thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương phát hiện và bắt quả tang. Do đó, Công an phường H tiến hành lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang đối với Nguyễn Quang N về hành vi vận chuyển hàng cấm và thu giữ số vật chứng, gồm: 1.470 (một ngàn, bốn trăm bảy mươi) bao thuốc lá hiệu Jet, 1.000 (một ngàn) bao thuốc lá hiệu Hero, 1.820 (một ngàn, tám trăm hai mươi) bao thuốc lá hiệu Craven A, 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel và 02 (hai) biển số có cùng số 62A-151.xx. Cùng ngày 24/11/2020, Công an phường H đã chuyển hồ sơ vụ việc và Nguyễn Quang N cùng một số vật chứng nêu trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình xác minh và điều tra xác định: Nguyễn Quang N làm nghề lái xe, do không có việc làm và thu nhập ổn định nên khi được một người nữ tên X (hiện chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú) thuê lái xe vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu (thuốc lá điều có nguồn gốc sản xuất từ nước ngoài) với giá 350.000 đồng/01 chuyến thì đồng ý. Khoảng 03 giờ ngày 24/11/2020, người nữ tên X sử dụng số điện thoại 0326.961.xxx gọi đến số thuê bao 0562.004.xxx của N để hẹn N đến bãi đất trống tại khu vực huyện Đ, tỉnh Long An nhận xe thuốc lá đi giao cho khách tại địa bàn phường HN, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Sau đó, N thuê xe ôm chở đến huyện Đ, tỉnh Long An thì gặp X và người nam tên Tý (hiện chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú). Tại đây, X giao cho N 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota, màu bạc, biển số 51G-53.xxx bên trong có 1.470 (một ngàn, bốn trăm bảy mươi) bao thuốc lá hiệu Jet, 1.000 (một ngàn) bao thuốc lá hiệu Hero, 1.820 (một ngàn, tám trăm hai mươi) bao thuốc lá hiệu Craven A để N đi giao cho khách tại địa bàn phường HN, thị xã T, tỉnh Bình Dương, đồng thời X kêu Tý đi cùng N. Sau khi được X giao xe ô tô có chứa số thuốc lá nêu trên bên trong, N điều khiển xe chạy đi đến đoạn đường PNT, đoạn thuộc phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương thì bị Tổ tuần tra giao thông thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Riêng đối tượng Tý, trong khi lực lượng Công an đang tiến hành kiểm tra xe thì Tý đã bỏ chạy thoát. Như vậy, tổng số thuốc lá điều ngoại nhập lậu thu giữ của Nguyễn Quang N là 2.470 (hai ngàn, bốn trăm bảy mươi) bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu, gồm: 1.470 (một ngàn, bốn trăm bảy mươi) bao thuốc lá hiệu Jet; 1.000 (một ngàn) bao thuốc lá hiệu Hero. Ngoài ra, còn có 1.820 (một ngàn, tám trăm hai mươi) bao thuốc lá hiệu Craven A được sản xuất tại Việt Nam nhưng không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quang N còn khai nhận đã vận chuyển thuốc lá thuê cho người nữ tên X được 05 (năm) lần. Lần thứ nhất là vào ngày 20/11/2020 và lần cuối vào ngày 24/11/2020 thì bị bắt. Mỗi lần vận chuyển, N được trả tiền công 350.000 đồng/01 chuyến, tổng số tiền N đã nhận từ X là 1.400.000 (một triệu, bốn trăm ngàn) đồng, số tiền này N đã tiêu xài hết.

Căn cứ Công văn số 51/CV-2021 HHTLVN ngày 15/3/2021 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam kết luận: 02 (hai) mẫu cây thuốc lá có nhãn hiệu Jet và Hero do Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một cung cấp là thuốc lá điều nhập lậu; Theo pháp luật hiện hành của nhà nước, tất cả các loại thuốc lá điều sản xuất, lưu thông hợp pháp trên thị trường nước ta (kể cả thuốc lá nhập khẩu) đều có dán tem do Bộ tài chính ban hành sử dụng trên từng bao thuốc lá và có in cảnh báo sức khỏe bằng hình ảnh và bằng tiếng Việt Nam trên 02 mặt trước và sau của bao thuốc lá; Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ về “Quy trình xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng”, tại Chương II, Mục 2, Điều 8 nêu rõ “Hành vi sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, giao nhận hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu”

Đối với 2.470 (hai ngàn, bốn trăm bảy mươi) bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu, gồm: 1.470 (một ngàn, bốn trăm bảy mươi) bao thuốc lá hiệu Jet; 1.000 (một ngàn) bao thuốc lá hiệu Hero. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 1.820 (một ngàn, tám trăm hai mươi) bao thuốc lá hiệu Craven A được sản xuất tại Việt Nam. Tuy nhiên, do Nguyễn Quang N không xuất trình được các giấy tờ liên quan đến số thuốc lá hiệu Craven A trên. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với người nữ tên X và người nam tên Tý, do quá trình điều tra Nguyễn Quang N khai nhận không biết rõ họ tên và địa chỉ cư trú của X và Tý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã tiến hành ra Quyết định thu giữ điện tín đối với số điện thoại 0326.961.xxx của người nữ tên X đã sử dụng để gọi cho N, tuy nhiên đến nay vẫn chưa nhận được kết quả trả lời của Công ty viễn thông Viettel. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, làm rõ và đề cập xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Đối với 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu bạc, quá trình điều tra xác định: Xe trên do bà Trần Thị X, sinh năm 1978, cư trú tại Ấp X, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe, xe được đăng ký biển số 62A-151.xx. Ngày 10/7/2020 bà X cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên TA có trụ sở tại xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thuê xe với giá 12.000.000 đồng/01 tháng. Thời hạn thuê là 12 tháng kể từ ngày 10/7/2020. Quá trình làm việc với ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1986 là đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên TA xác định: Ngày 27/10/2020, Công ty TA đã cho ông Phạm Văn D, sinh năm 1984 thuê xe ô tô trên trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 27/10/2020, với giá 14.500.000 đồng/01 tháng. Tuy nhiên, qua điều tra xác định tại Phường y, Quận yy, Thành phố Hồ Chí Minh không tồn tại địa chỉ trên. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người nam tên Phạm Văn D. Ngày 19/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu bạc cùng 02 (một) biển số 62A-151.xx cho ông Nguyễn Ngọc S theo Quyết định xử lý vật chứng số 23/QĐ-CSĐT-KTMT ngày 19/02/2021. Hiện ông S không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với 02 (hai) biển số 51G-53.xxx gắn trên xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu bạc, quá trình điều tra xác định: Biển số trên là của xe ô tô Kia Sendona, số khung RNYH52A6HC114xxx, số máy D4HBHH817xxx do anh Lương Chấn ZK, cư trú tại

Phường Z, Quận Z1, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Anh K hiện đang sử dụng xe ô tô trên làm phương tiện đi lại và xe không bị mất biển số. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen có sim số 0562.004.xxx thu giữ của Nguyễn Quang N, quá trình điều tra xác định N đã sử dụng điện thoại trên làm công cụ liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, sung ngân sách Nhà nước. Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL không gắn sim số thu giữ của Nguyễn Quang N, quá trình điều tra xác định: Điện thoại di động trên không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định trả cho Nguyễn Quang N.

Cáo trạng số 77/CT-VKS-HS ngày 17/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Quang N về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang N mức hình phạt tù 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 1.470 (một nghìn bốn trăm bảy mươi) bao thuốc lá hiệu Jet; 1000 (một nghìn) bao thuốc lá hiệu Hero; 1.820 (một nghìn tám trăm hai mươi) bao thuốc lá hiệu Caraven A; 02 (hai) biển số 51G – 53.xxx. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Samsung, số thuê bao 0562.004.xxx, số Imei: 356202/09/335516/4. Trả bị cáo 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu ITEL, số Imei: 358625102602xxx. Buộc bị cáo nộp số tiền 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính sung ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm

phong cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Với hành vi vận chuyển 2.470 (hai nghìn bốn trăm bảy mươi) bao thuốc lá nhập lậu (hiệu Jet, Hero) cho đối tượng tên X nhằm thu lợi bất chính mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” với tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Đối với đối tượng tên X, Tỹ và Phạm Văn D, do không rõ nhân thân lai lịch nên chưa xác định được vai trò đồng phạm, vì thế kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước đối với trật tự quản lý kinh tế, gây ảnh hưởng tiêu cực đến những người buôn bán hợp pháp và tác động xấu đến môi trường kinh doanh tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 1.470 (một nghìn bốn trăm bảy mươi) bao thuốc lá hiệu Jet; 1000 (một nghìn) bao thuốc lá hiệu Hero; 1.820 (một nghìn tám trăm hai mươi) bao thuốc lá hiệu Caraven A; 02 (hai) biển số 51G – 53.xxx. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Samsung, số thuê bao 0562.004.xxx, số Imei: 356202/09/335516/4. Trả bị cáo 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Itel, số Imei: 358625102602xxx do không liên quan đến hành vi phạm tội. Buộc bị cáo nộp số tiền 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính sung ngân sách nhà nước.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang N phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/11/2020.

3/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 1.470 (một nghìn bốn trăm bảy mươi) bao thuốc lá hiệu Jet; 1000 (một nghìn) bao thuốc lá hiệu Hero; 1.820 (một nghìn tám trăm hai mươi) bao thuốc lá hiệu Caraven A; 02 (hai) biển số 51G – 53.xxx.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Samsung, số thuê bao 0562.004.xxx, số Imei: 356202/09/335516/4.

- Buộc bị cáo nộp số tiền 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính sung ngân sách Nhà nước.

- Trả bị cáo 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Itel, số Imei: 358625102602xxx.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 082.21 ngày 16/3/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4/ Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, làm rõ vai trò đồng phạm của đối tượng tên X, Tý và Phạm Văn D để xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo